

Ngày ký: 26/08/2025 13:23:38
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: Phòng Giao dịch số 7 -
Kho bạc Nhà nước Khu vực XVI
Nội dung: Đã hoàn thành thanh
toán

Mẫu số 16a1
Ký hiệu C2-02a/NS

Số: CK 82/ 250826_1125654_2877008
Năm NS: 2025

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Thực chi ☒ Tạm ứng ☐ Chuyển khoản ☒
Tiền mặt tại KB ☐
Tiền mặt tại NH ☐

Đơn vị rút dự toán: Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo, Xã Đức An

Tài khoản: 9523.4.1125654

Tại KBNN: Phòng Giao dịch số 7 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XVI

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

Số CKC, HĐK:

Số CKC, HĐTH:

Nội dung thanh toán	Mã NDKT	Mã chương	Mã ngành KT	Mã nguồn NSNN	Số tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Thanh toán tiền tăng thay học kỳ 2, năm học 2024 - 2025	6105	822	072	13	64.320.000
Tổng cộng					64.320.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Sáu mươi tư triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng chẵn./.

Đơn vị nhận tiền: Trường tiểu học Trần Hưng Đạo

Địa chỉ: Tổ 6, xã Đức An, tỉnh Lâm Đồng

Tài khoản: 5305201003219

Tại KBNN (NH): Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT Việt
Nam. Chi nhánh Đắk Song - Đắk Nông

Hoặc người nhận tiền:

Số CMND:

Cấp ngày:

Nơi cấp:

PHẦN KBNN GHI

Nợ TK:
Có TK:
Nợ TK:
Có TK:
Nợ TK:
Có TK:
Mã ĐBHC:

Ngày...tháng...năm ...

Người nhận tiền

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 26 tháng 08 năm 2025

Kế toán trưởng

(Ký, ghi họ tên)

Người ký: Nguyễn Thị Hải
Ngày ký: 26/08/2025 09:23:21
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo, Xã Đức An

Nguyễn Thị Hải

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Người ký: Hoàng Thị Thanh Huyền
Ngày ký: 26/08/2025 09:30:48
Chức danh: Chủ tài khoản
Đơn vị: Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo, Xã Đức An

Hoàng Thị Thanh Huyền

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 26 tháng 08 năm 2025

Thủ quỹ

Kế toán

Kế toán trưởng

Giám đốc

Người ký: En Vu Thi
Ngày ký: 26/08/2025 09:51:42
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: Phòng Giao dịch số 7 - Kho
bạc Nhà nước Khu vực XVI

En Vu Thi

Người ký: Tinh Tran Trung
Ngày ký: 26/08/2025 10:50:32
Chức danh: Trưởng phòng
Đơn vị: Phòng Giao dịch số 7 -
Kho bạc Nhà nước Khu vực XVI

Tinh Tran Trung

BẢNG THANH TOÁN CHO ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG

(Kèm theo giấy rút dư toán Ủy nhiệm chi số CK 82 ngày 26 tháng 8 năm 2025)

Tài khoản tiền gửi



Tài khoản dự toán

1. Đơn vị sử dụng ngân sách : Trường tiểu học Trần Hưng Đạo

2. Mã đơn vị: 1125654

3. Tài khoản thanh toán của đơn vị mở tại ngân hàng thương mại: 5305201003219 tại ngân hàng Nông nghiệp & phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh Đắk Song - Đắk Nông

I. Nội dung để nghị thanh toán: Thanh toán tiền tăng thay học kỳ 2, năm học 2024 - 2025

(Đơn vị: Đồng)

	Tài khoản ngân hàng			Tổng số	Trong đó							Ghi chú
	Họ và tên	Số tài khoản người hưởng	Tên ngân hàng		Tiền lương và phụ cấp theo lương	Tiền công lao động theo hợp đồng	Tiền thu nhập tăng thêm	Tiền thường	Tiền phụ cấp và trợ cấp khác	Tiền khoán	Tiền học bổng	
ST CƠ QUAN												

Ngày ký: 26/08/2025 09:30:47
Chức danh: Chủ tài khoản
Đơn vị: Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo, Xã Đức An, Huyện Đức An, Tỉnh Đắk Lắk



BẢNG THANH TOÁN CHO ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG

(Kèm theo giấy rút dự toán/ Ủy nhiệm chi số CK 82 ngày 26 tháng 8 năm 2025)

Tài khoản dự toán
1. Đơn vị sử dụng ngân sách : Trường tiểu học Trần Hưng Đạo

Tài khoản tiền gửi

2. Mã đơn vị: 1125654

3. Tài khoản thanh toán của đơn vị mở tại ngân hàng thương mại: 5305201003219 tại ngân hàng Nông nghiệp & phát triển nông thôn Việt Nam. Chi nhánh Đắk Song - Đắk Nông

I. Nội dung đề nghị thanh toán: Thanh toán tiền tăng thay học kỳ 2, năm học 2024 - 2025

(Đơn vị: Đồng)

STT	Họ và tên	Tài khoản ngân hàng		Tổng số	Trong đó						Ghi chú
		Số tài khoản người hưởng	Tên ngân hàng		Tiền lương và phụ cấp theo lương	Tiền công lao động theo hợp đồng	Tiền thu nhập tăng thêm	Tiền thưởng	Tiền phụ cấp và trợ cấp khác	Tiền học bổng	
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	12
	Tổng số			64.320.000	64.320.000						
				64.320.000	64.320.000						
I.	Đối với công chức, viên chức										
1	Nguyễn Thị Thanh Hằng	5305215000939	Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Chi nhánh Đắk Song - Đắk Nông	4.200.000	4.200.000						
2	Trần Thị Minh	5305205004427	Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Chi nhánh Đắk Song - Đắk Nông	3.960.000	3.960.000						
3	Nguyễn Thị Bích	5305205156455	Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Chi nhánh Đắk Song - Đắk Nông	11.760.000	11.760.000						
4	Nguyễn Trọng Giao	5305215013504	Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Chi nhánh Đắk Song - Đắk Nông	1.920.000	1.920.000						
5	Phạm Thị Nữ	5305215009696	Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Chi nhánh Đắk Song - Đắk Nông	5.520.000	5.520.000						
6	Vũ Thị Bình	5305215003496	Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Chi nhánh Đắk Song - Đắk Nông	9.120.000	9.120.000						
7	Hà Thị Hòa	5305215000916	Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Chi nhánh Đắk Song - Đắk Nông	6.600.000	6.600.000						
8	Nguyễn Tuyết Trinh	5305215019496	Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Chi nhánh Đắk Song - Đắk Nông	3.120.000	3.120.000						
9	Phạm Thị Thu Trà	5305205042490	Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Chi nhánh Đắk Song - Đắk Nông	240.000	240.000						
10	Nguyễn Thị Minh	5305215014769	Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Chi nhánh Đắk Song - Đắk Nông	7.080.000	7.080.000						
11	Nguyễn Thị Chin	5305205082726	Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Chi nhánh Đắk Song - Đắk Nông	4.080.000	4.080.000						
12	Hoàng Thị Quỳnh Như	5305215019710	Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Chi nhánh Đắk Song - Đắk Nông	120.000	120.000						



BẢNG TỔNG HỢP TIỀN TĂNG GIỜ HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2024 - 2025
(TỪ THÁNG 01 - 5/2025)

STT	Họ và tên	Số tiền 01 tiết theo thỏa thuận	Tổng tiết thừa giờ	Tổng tiền thực nhận	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thanh Hằng	120.000	35	4.200.000	
2	Trần Thị Minh	120.000	33	3.960.000	
3	Nguyễn Thị Bích	120.000	98	11.760.000	
4	Nguyễn Trọng Giáo	120.000	16	1.920.000	
5	Phạm Thị Nữ	120.000	46	5.520.000	
6	Vũ Thị Bình	120.000	76	9.120.000	
7	Hà Thị Hòa	120.000	55	6.600.000	
8	Nguyễn Tuyết Trinh	120.000	26	3.120.000	
9	Phạm Thị Thu Trà	120.000	2	240.000	
10	Nguyễn Thị Minh	120.000	59	7.080.000	
11	Nguyễn Thị Chín	120.000	34	4.080.000	
12	Hoàng Thị Quỳnh Như	120.000	1	120.000	
13	Nguyễn Thị Lan	120.000	55	6.600.000	
TỔNG CỘNG			536	64.320.000	

Bằng chữ: (Sáu mươi tư triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng)

Người lập

Nguyễn Thị Hải

Đức An, ngày 22 tháng 8 năm 2025

Hiệu trưởng



Hoàng Thị Thanh Huyền

UBND HUYỆN ĐẮK SONG
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRƯỜNG TH TRẦN HƯNG ĐẠO

BẢNG TỔNG HỢP SỐ TIẾT TĂNG GIỜ HÀNG THÁNG NĂM HỌC 2024-2025

TT	Họ và tên	SỐ TIẾT THỪA/ THIẾU GIỜ MỖI THÁNG					Tổng số tiết được thanh
		1	2	3	4	5	
1	Hoàng Thị Thanh Huyền	0	0	0	0	0	0
2	Tăng Thị Tuyết Mai	0	0	0	0	0	0
3	Nguyễn Thị Bích	28	21	25	18	6	98
4	Vũ Thị Bình	25	16	21	11	3	76
5	Nguyễn Thị Lan	20	15	16	7	-3	55
6	Hà Thị Hòa	16	12	16	17	-6	55
7	Nguyễn Thị Minh	18	17	20	6	-2	59
8	Nguyễn Thị Chín	12	9	12	10	-9	34
9	Hoàng Thị Quỳnh Như	3	-3	0	6	-5	1
10	Phạm Thị Nữ	14	9	9	13	1	46
11	Nguyễn Tuyết Trinh	3	4	2	8	9	26
12	Nguyễn Trọng Giáo	3	1	0	6	6	16



13	Trần Thị Minh	9	5	5	7	7	33
14	Nguyễn Thị Thanh Hằng	13	8	8	0	6	35
15	Phạm Thị Trà	5	2	1	-3	-3	2
Tổng							536

Người lập



Tãng Thị Tuyết Mai



Hoàng Thị Thanh Huyện

